

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 30/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 3// Đỗ Ngọc Bình.

Các Hội thẩm quân nhân: 1// Nguyễn Ngọc Phương;
3// Đỗ Văn Thanh.

Thư ký phiên tòa: 3/ Phạm Đức Anh, Cán bộ Tòa án quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: 2// Đinh Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực T Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Lương Văn K; sinh ngày: 25 tháng 12 năm 1974 tại Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); nơi ĐKTT và nơi cư trú: Tiểu đoàn I, Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học (xã T, Thành phố Hà Nội); số CCCD: 0340740XXXXX; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 1// QNCN, lái xe, Tiểu đoàn I, Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc M (đã chết) và bà Vũ Thị L (đã chết); có vợ là Phùng Thị Hồng M1 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không có án tích, chưa bị xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Đại diện của B hại Lê Trường T: Chị Phạm Thị H (vợ của bị hại), sinh năm 1990; nghề nghiệp: Công nhân; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Bị hại: Lê Trường T, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Nhân viên Công ty cổ phần S1; nơi cư trú: thôn Đ, xã T, Thành phố Hà Nội (đã chết ngày 09/01/2025).

Bị hại: Công ty cổ phần S1 (Công ty S1); địa chỉ: Thôn Đ, xã T, Thành phố Hà Nội; đại diện: Ông Lê Đình P; Giám đốc, vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học, địa chỉ: xã T, Thành phố Hà Nội; đại diện: 4// Bùi Văn L1, sinh năm 1975; chức vụ: Chính ủy, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phùng Thị Hồng M1, sinh năm: 1978; nghề nghiệp: Nội trợ; nơi cư trú: thôn Q, xã N, Thành phố H; có mặt.

Người làm chứng:

1. Trương Đức T1, vắng mặt;
2. Lò Ngọc M2, có mặt;
3. Lê Văn S, có mặt;
4. Đoàn Đức Hiếu A, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, sáng ngày 09/01/2025, Lương Văn K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 chở 03 quân nhân Tiểu đoàn 903, Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học (ngồi trên cabin xe) gồm: Lò Ngọc M2, Đoàn Đức Hiếu A, Lê Văn S, di chuyển từ xã S, thị xã S, Thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, Thành phố Hà Nội) về đơn vị Tiểu đoàn 903, Lữ đoàn 86 đóng quân tại xã N, huyện S, Thành phố Hà Nội (nay là xã T, Thành phố Hà Nội). Khoảng 11 giờ 42 phút, khi điều khiển xe đi đến Km8+600 trên đường T, thuộc địa phận thôn L, xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội (nay là thôn L, xã K, Thành phố Hà Nội) theo hướng Quốc lộ B đi Quốc lộ C với tốc độ khoảng 30-40km/h. Đoạn đường di chuyển là đường nhựa, bằng phẳng, không có vạch kẻ đường, không có hệ thống biển báo giao thông; thời tiết khô ráo; hai bên lề đường rộng. Phía trước xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 có 01 xe ô tô quân sự đang di chuyển, cách khoảng 30m; phần đường ở chiều đi ngược lại có xe ô tô container đầu kéo đang di chuyển đến. Khi xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 và xe ô tô container đầu kéo gặp nhau, do hai xe kích thước lớn, đoạn đường hẹp, K điều khiển xe đánh lái về phía bên phải để tránh thì bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 bị trượt xuống rãnh sâu 0,4m, dài 8,25m, rộng 1,9m sát mép đường bên phải, sau đó va vào gờ tường gạch sâu 0,4m của cống thoát nước ở vị trí phía cuối rãnh, làm cho phần đầu xe bị nâng lên khỏi mặt đất, mất kiểm soát tay lái khiến xe chuyển hướng sang phần đường bên trái và chạm với phần đầu xe ô tô biển kiểm soát 29D -562.52 do anh Lê Trường T, sinh năm: 1988, quê quán: Xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội (nay là xã T, Thành phố Hà Nội) đang điều khiển di chuyển theo chiều ngược lại. Xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 tiếp tục di chuyển đâm đổ bức tường gạch và cây vải giáp lề đường bên trái thì dừng lại. Hậu quả: Anh T tử vong tại chỗ, giá trị thiệt hại về tài sản là 186.340.000 đồng (Trong đó: Xe ô tô biển kiểm soát 29D-562.52 bị hư hỏng thiệt hại 184.240.000 đồng; thiệt hại của bức tường 840.000 đồng; thiệt hại của cây vải bị đâm đổ 1.260.000 đồng). Ngoài ra, xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 bị hư hỏng, thiệt hại 41.717.160 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn K khai và thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Người làm chứng Lò Ngọc M2 và Lê Văn S khai tại phiên tòa: Ngày 09/01/2025, anh K điều khiển xe ô tô BH 54-91 đi từ S về đơn vị; khoảng 11 giờ 42 phút khi xe ô tô BKS BH 54-91 đi trên đường tỉnh lộ 35 qua đoạn xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội theo hướng Quốc lộ B đi Quốc lộ C, chúng tôi quan sát thấy phía trước xe BH 54-91 có 01 xe chuyên dùng của Bình chủng Hóa học chạy cùng chiều cách xe tôi khoảng 30m; phần đường của chiều ngược lại có 01 đoàn xe, chúng tôi không rõ bao nhiêu xe đang di chuyển trong đó có xe container. Xe của chúng tôi chạy bên phải đường theo hướng của mình, khi gặp xe container, đồng chí K đã đi chậm lại, hơi đánh lái sang phải để tránh, do hai xe ô tô đều có kích thước to, đường hẹp. Sau khi đánh lái sang phải chúng tôi thấy bánh xe bên phải bị tụt xuống rãnh bên lề đường, đầu xe bị nâng lên, sau đó xe bị vọt chồm lên, mất lái và lao sang phần đường ngược chiều, va chạm với xe ô tô màu trắng. Sau khi tai nạn xảy ra, chúng tôi xuống xe thì phát hiện ô tô BKS: 29D-562.52 bị hư hỏng nặng, người lái xe đã bất tỉnh nằm trong xe, không thể đưa ra ngoài, qua kiểm tra phát hiện người lái xe đã tử vong.

Người làm chứng Đoàn Đức Hiếu A khai tại phiên tòa: Ngày 09/01/2025, anh K điều khiển xe ô tô BH 54-91 đi từ S về đơn vị. Tôi ngồi ghế ở giữa, bên trái tôi là đồng chí S và bên phải tôi là đồng chí M2. Quá trình di chuyển tôi ngủ trên xe nên không biết xung quanh như thế nào, khi tôi đang ngủ bỗng giật mình tỉnh dậy do xe bị nảy lên cao, tôi bị nhấc người ra khỏi ghế, khi đó tôi thấy xe đang lao vào một xe trắng ở bên tay trái rồi đâm vào bức tường bên trái đường. Chúng tôi xuống kiểm tra thì phát hiện lái xe điều khiển ô tô BKS 29D-562.52 đã tử vong trong ô tô.

Người làm chứng Trương Đức T1 khai trong quá trình điều tra: Xe ô tô BKS: 29D – 562.52 là xe tải Van, nhãn hiệu SRM. Xe ô tô này là do Công ty S1 mua, đăng ký tên Công ty từ tháng 10/2023. Đến tháng 4/2024 Công ty làm thủ tục mua bán, sang tên cho nhân viên Công ty là tôi với giá 196.000.000 đồng. Sau đó, tháng 8 tôi đã góp vốn bằng chiếc xe ô tô trên vào Công ty và ủy quyền cho Công ty S1 toàn quyền quản lý, sử dụng. Do vậy chiếc xe ô tô BKS: 29D-562.52 và giấy tờ xe do Công ty S1 quản lý, sử dụng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện S, Thành phố Hà Nội, lập hồi 13h15p ngày 09/01/2025 và Biên bản khám nghiệm hiện trường (bổ sung) do Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Bình chủng Hoá học, lập hồi 08h00 ngày 17/01/2025, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là Km8+600 đường tỉnh lộ 35, đoạn đường trải nhựa bằng phẳng, độ rộng 6m00, là đường hai chiều. Hai bên rìa đường là lề đường đất. Lấy mép đường nhựa bên phải theo chiều đường Q đi Quốc lộ C làm chuẩn. Tại vị trí số 01, sát lề đường có 01 rãnh, dài 8,25m, rộng 1,9m, sâu 40cm. Điểm đầu của rãnh trùng với điểm đầu của vết trượt miết ở vị trí số 01 và trùng với mép đường. Phía cuối của rãnh là 01 bức tường gạch của cống thoát nước, rộng 1,90 m, xây hướng vuông góc với lề đường, mặt trên của tường gạch cao ngang mặt đường, cách đáy rãnh

40cm, đầu bên trái của bức tường gạch có 01 điểm gờ nhô ra hướng về phía đầu vết trượt miết tại vị trí số 01, kích thước (10x10)cm. Giữa tường gạch và mép đường có 01 khoảng đất trống rộng 30cm. Một nửa phía ngoài của rãnh bị cành cây khô, cỏ dại che lấp. Mặt bên trái của rãnh bị trượt vát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Mép đường tại vị trí số 01 có 01 đoạn bị trượt vát vào trong lòng đường theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, dài 03m20, điểm rộng nhất có kích thước 14cm. Vị trí số 11 là bờ tường gạch nhà dân bị đổ, chiều dày 10cm, dài 14m00, chiều cao 02m00, gạch dùng để xây tường là gạch đỏ đặc, kích thước (20x10x5) cm, có 01 cây vải bị đổ. Khoảng cách từ đầu bức tường đến vị trí gốc cây vải là 8,2m, đường kính thân cây vải tại vị trí cách mặt đất là 20cm. Tường gạch bị đổ không bao gồm phần móng, không trát, không bổ trụ, xây bằng gạch đất nung thủ công.

Bản kết luận giám định số 338/KL-KTHS ngày 22/01/2025 của V Bộ C, xác định: Dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn đen, bám dính chất màu trắng ở mặt ngoài cụm chi tiết phía dưới bên trái đầu xe ô tô biển số BH 54-91 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu trắng, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài cụm chi tiết bên trái đầu xe ô tô biển số 29D-562.52. Dấu vết va chạm ở xe ô tô BKS: 29D-562.52 tại vị trí này có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải. Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô biển kiểm soát BH 54-91 di chuyển ngược chiều và chéch từ trái sang phải theo hướng di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 29D-562.52. Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô BKS: BH 54-91 với xe ô tô BKS: 29D-562.52 thuộc phần đường bên phải theo hướng từ Quốc lộ C đi Quốc lộ B trên đường tỉnh lộ 35.

Bản kết luận giám định tình trạng kỹ thuật số 14/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của V Bộ C, xác định: Hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô BKS: BH 54-91 còn tác dụng và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 78/59/KLGĐTT-TTPY ngày 24/01/2025 của Trung tâm P1, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Lê Trường T là do đa chấn thương; chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt nặng. Không tìm thấy E, M3 và các chất ma túy trong mẫu máu của Lê Trường T.

Bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐ ngày 17/02/2025 và số 84/KL-HĐ ngày 18/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, Thành phố Hà Nội kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29D-562.52 là: 184.240.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: BH 54-91 là: 41.717.160 đồng. Giá trị thiệt hại của bức tường là: 840.000 đồng; giá trị thiệt hại của cây vải là: 1.260.000 đồng.

Cáo trạng số 749/CT-VKVTĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô H truy tố bị cáo Lương Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo các điểm a, d khoản 1 Điều 260 BLHS.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị HĐXX, về Hình sự: Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn K từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2025). Giao bị cáo Lương Văn K cho Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, khoản 1 các Điều 584, 585, 586, 589, 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự; buộc Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học có nghĩa vụ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Lê Trường T và Công ty S1 và buộc bị cáo Lương Văn K phải hoàn trả toàn bộ số tiền mà Lữ đoàn 86, Binh Chủng Hóa học đã bồi thường và chi phí khắc phục sửa chữa đối với xe ô tô BH 54 - 91. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học và bị cáo K đã thống nhất đề bị cáo là người trực tiếp bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Lê Trường T và Công ty S1 với tổng số tiền là 700.000.000 đồng (trong đó: 500.000.000 đồng cho gia đình bị hại Lê Trường T và 200.000.000 đồng cho Công ty S1) và chi phí khắc phục sửa chữa xe BH 54-91; đại diện gia đình bị hại Lê Trường T; đại diện Công ty S1, Binh chủng Hóa học không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bồi hoàn gì thêm nên đề nghị ghi nhận. Đối với thiệt hại về bức tường và cây vải do chưa xác định được chủ sở hữu tài sản nên căn cứ Điều 30 BLTTHS khi nào xác định được chủ sở hữu được giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Binh chủng Hoá học và Tòa án quân sự khu vực Thủ đô H đã trả lại: 01 chiếc xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 xe ô tô BKS: 29D-562.52; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 002219 do Công an huyện M, TP . cấp ngày 01/5/2024, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số CI23CB0175664 do Công ty TNHH B1 cấp ngày 28/10/2023, 01 giấy chứng nhận kiểm định số DB 0308239 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 2927D cấp ngày 28/10/2023, 01 sổ bảo hành ô tô xe tải VAN của công ty TNHH Ô; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô quân sự của xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 căn cước công dân số 03407013113 và 01 giấy phép lái xe số 202019083 mang tên Lương Văn K; 01 căn cước công dân số 001088024935 của bị hại Lê Trường T cho các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Lương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và không có bào chữa gì thêm.

Đại diện của Bị đơn dân sự là Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học ông Bùi Văn L1 đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và trình bày quá trình giải quyết vụ án giữa Bị đơn và bị cáo K đã có sự thống nhất để bị cáo đứng ra bồi thường toàn bộ thiệt hại trong vụ án và hoàn trả toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô BH: 54-91 cho đơn vị, hiện bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ BTTH và hoàn trả các chi phí khắc phục sửa chữa xe. Đơn vị không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phùng Thị Hồng M1 nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và trình bày quá trình giải quyết vụ án chị được bị cáo K ủy quyền việc thực hiện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại và đại diện của bị hại. Số tiền trên là tiền của vợ chồng và chị không yêu cầu bị cáo K phải hoàn trả số tiền mà chị đã đứng ra bồi thường cho đại diện bị hại và bị hại.

Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội tiếp tục công tác để có điều kiện chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S, Thành phố Hà Nội, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Binh chủng Hóa học, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực Thủ đô Hà Nội, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại, bị hại và đương sự trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, đương sự; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án, chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, HĐXX thấy rằng có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 42 phút ngày 09/01/2025, bị cáo Lương Văn K điều khiển xe ô tô BKS: BH 54-91 di chuyển trên đường T theo hướng từ Quốc lộ B đi Quốc lộ C khi đi đến Km 8+600 thuộc địa phận thôn L, xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội (nay là thôn L, xã K, Thành phố Hà Nội) đã thiếu chú ý quan sát, không đi đúng phần đường quy định, khi đánh lái tránh xe ngược chiều đã để phần bánh sau bên phải của xe bị trượt xuống rãnh khiến đầu xe bị nâng lên, không làm chủ tay lái lấn sang phần đường bên trái dành cho xe ngược chiều đâm vào phần đầu xe ô tô BKS: 29D-562.52 do anh Lê Trường T điều khiển. Hành vi của bị cáo Lương Văn K đã vi phạm khoản 1 Điều 10, điểm h khoản 3

Điều 12 và khoản 1 Điều 17 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả làm cho anh Lê Trường T tử vong, gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị là 186.340.000 đồng (Trong đó: Xe ô tô BKS: 29D-562.52 thiệt hại 184.240.000 đồng; thiệt hại của bức tường 840.000 đồng; thiệt hại của cây vải bị đâm đổ 1.260.000 đồng). Vì vậy, hành vi của bị cáo Lương Văn K đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, d, khoản 1 Điều 260 BLHS. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi điều khiển xe ô tô BKS: BH 54-91 của bị cáo đi không đúng phần đường quy định, không làm chủ được tốc độ, tay lái, lấn sang phần đường dành cho xe ngược chiều đã trực tiếp xâm phạm an toàn gây thiệt hại cho tính mạng của anh Lê Trường T, ngoài ra còn gây ra thiệt hại về tài sản cho tổ chức và cá nhân. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tích cực, tự nguyện cùng gia đình bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho đại diện của bị hại Lê Trường T là chị Phạm Thị H và chủ quản lý xe ô tô BKS: 29D -562.52; đã bồi hoàn xong toàn bộ chi phí sửa chữa xe BH 54-91 cho Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học; quá trình công tác, bị cáo được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Ba; Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhất, N; Huy chương Quân kỳ quyết thắng và được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác” theo quy định tại các điểm s, b, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, HĐXX cũng xem xét việc đại diện của bị hại xin miễn TNHS và đơn vị có văn bản đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, HĐXX thấy: Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa phạm tội lần nào; phạm tội với lỗi vô ý; sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải thành khẩn khai báo; tích cực, thăm hỏi, động viên gia đình của bị hại, tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại và đại diện của bị hại, bồi hoàn xong các chi phí sửa chữa xe cho đơn vị; có nhân thân tốt và có nơi công tác rõ ràng; được bị hại xin giảm nhẹ TNHS và đại diện của bị hại xin miễn TNHS; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ TNHS; con còn nhỏ, vợ không có công ăn việc làm, không có thu nhập nên theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn Điều 65 BLHS về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS

cho bị cáo được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Giao bị cáo Lương Văn K cho đơn vị nơi bị cáo công tác để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Điều tra hình sự khu vực Bình chủng Hóa học đã tiến hành xác minh; tuy nhiên, kết quả tra cứu dữ liệu quản lý giấy phép lái xe do cơ quan có thẩm quyền cung cấp: Không có các thông tin về giấy phép lái xe ô tô mang tên Lê Trường T. Do đó, sáng ngày 09/01/2025 anh Lê Trường T tự ý lấy chìa khoá xe và điều khiển xe ô tô BKS: 29D-562.52 tham gia giao thông (là xe do Công ty S1 quản lý, sử dụng) không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và điểm b khoản 9 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tuy nhiên, đây là lỗi hành chính, không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông đồng thời anh T đã tử vong nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý; là có cơ sở.

Đối với anh Lê Đình P và anh Phạm Xuân N1: Anh Nghĩa là nhân viên Công ty; được anh P là Giám đốc Công ty S1 giao quản lý và điều khiển xe ô tô BKS: 29D-562.52 đi làm việc; anh T chỉ là người đi làm cùng anh N1, không được giao quản lý, điều khiển xe ô tô trên. Ngày 09/01/2025, sau khi vụ tai nạn xảy ra thì anh P, anh N1 mới biết anh T tự ý lấy chìa khoá xe và điều khiển xe ô tô BKS: 29D-562.52 tham gia giao thông đường bộ khi không có sự cho phép của anh P và anh N1 dẫn đến bị tai nạn giao thông. Cơ quan điều tra xác định anh P, anh N1 không giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; là có cơ sở.

Đối với chủ sở hữu của bức tường và cây vải bị đổ do tai nạn: Cơ quan điều tra đã làm việc với Văn phòng Đ; Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện S - Hà Nội; cán bộ địa chính xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội (nay là xã K, Thành phố Hà Nội); cán bộ thôn L, xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội (nay là thôn L, xã K, Thành phố Hà Nội); đăng thông báo trên B2 nhân dân các ngày 08, 09, 10/5/2025 để xác định chủ sở hữu thửa đất có bức tường gạch và cây vải bị đổ do tai nạn giao thông nhưng chưa xác định được chủ sở hữu nên căn cứ Điều 30 BLTTHS khi nào xác định được chủ sở hữu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 các Điều 584, 585, 586, 589; 591 và Điều 601 Bộ luật Dân sự; buộc Lữ đoàn 86, Bình chủng Hóa học là Bị đơn dân sự có nghĩa vụ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Lê Trường T do tính mạng của bị hại Lê Trường T bị xâm phạm và bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với chiếc xe ô tô BKS: 29D-562.52 cho Công ty S1; bị cáo Lương Văn K có nghĩa vụ phải bồi hoàn cho Lữ đoàn 86, Bình chủng Hóa học số tiền mà đơn vị bỏ ra để bồi thường thiệt hại cho gia đình

bị hại Lê Trường T và Công STP VINA và chi phí khắc phục sửa chữa xe ô tô BKS: BH 54-91.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học và bị cáo Lương Văn K đã tự nguyện, thỏa thuận thống nhất để bị cáo là người trực tiếp bồi thường toàn bộ thiệt hại trong vụ án cho gia đình bị hại Lê Trường T và Công ty S1 với tổng số tiền là 700.000.000 đồng (trong đó: Bồi thường 500.000.000 đồng cho gia đình bị hại Lê Trường T, bao gồm tất cả các khoản như chi phí mai táng; tổn thất tinh thần; cấp dưỡng và các khoản chi phí khác theo quy định của pháp luật. Bồi thường 200.000.000 đồng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29D-562.52 và tài sản trên xe cho Công ty S1); bồi hoàn toàn bộ chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô BKS: BH 54-91; đại diện của bị hại Lê Trường T, đại diện Công ty S1 đã nhận đầy đủ số tiền trên từ vợ bị cáo là chị Phùng Thị Hồng M1 do được bị cáo Lương Văn K ủy quyền; bị cáo đã bồi hoàn xong toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô BKS: BH54-91 . Đại diện bị hại, Bị hại và Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, bồi hoàn gì thêm nên cần ghi nhận. Ghi nhận người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phùng Thị Hồng M1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền mà chị đã đứng ra bồi thường cho bị hại và đại diện của bị hại. Đối với thiệt hại về bức tường và cây vải do chưa xác định được chủ sở hữu tài sản nên khi nào xác định được chủ sở hữu được giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án; Cơ quan điều tra hình sự Khu vực Binh chủng Hoá học và Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội đã trả: 01 chiếc xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 xe ô tô BKS: 29D-562.52; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 002219; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số CI23CB0175664; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số DB 0308239; 01 Sổ bảo hành ô tô xe tải VAN của Công ty TNHH Ô; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô quân sự của xe ô tô BKS: BH 54-91; 01 Căn cước công dân số 001088024935 của bị hại Lê Trường T; 01 Căn cước công dân số 03407013113 và 01 Giấy phép lái xe số 202019083 mang tên Lương Văn K cho các chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết lại nữa.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ”.

Áp dụng các điểm a, d, khoản 1 Điều 260; các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo Lương Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2025). Giao bị cáo Lương Văn K cho Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận: Lữ đoàn 86, Binh chủng Hóa học và bị cáo Lương Văn K đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất đề bị cáo bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Lê Trường T với tổng số tiền là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng và bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS: 29D-562.52 và tài sản trên xe cho Công ty cổ phần S1 với tổng số tiền là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; bị cáo Lương Văn K đã bồi hoàn xong toàn bộ chi phí khắc phục, sửa chữa xe ô tô BKS: BH 54-91 cho Lữ đoàn S1, Binh chủng Hóa học.

Ghi nhận: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phùng Thị Hồng M1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà chị đã đứng ra bồi thường cho bị hại và đại diện của bị hại.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lương Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2025) đối với bị cáo, đương sự và trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án đối với đại diện của bị hại, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSQSTĐHN;
- VKSQSKVTĐHN;
- CQĐTHSKVBCHH
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- Phòng THA-BTTM;
- Lữ đoàn 86, BCHH;
- Tòa án quân sự TW (02b);
- Bị cáo;
- Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

3// Đỗ Ngọc Bình

- Đại diện của BH;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QL, NVLQĐVA;
- Lưu: HS, THA.